BỘ XÂY DỰNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2024 /QĐ-BXD	*Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 của Bộ Xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 354/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2026);

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 và Nghị định số 53/2026/NĐ-CP ngày 05/02/2026 của Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng thủ dân sự quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 1399/QĐ-BXD ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 2049/QĐ-BXD ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ các thành viên của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026-2030 và Kế hoạch Phòng thủ dân sự năm 2026 của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông - Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026 - 2030 của Bộ Xây dựng. Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ; Viện trưởng các Viện thuộc Bộ, Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam; Giám đốc Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Các thành viên Ban Chỉ huy PTDS Bộ Xây dựng;
- Báo Xây dựng, Cổng TTĐT Bộ Xây dựng;
- Tập đoàn Đường sắt Việt Nam;
- Lưu: VT, VT&ATGT (TMP).

KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ XÂY DỰNG

Lê Anh Tuấn

Phụ lục

KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI GIAI ĐOẠN 2026-2030 CỦA BỘ XÂY DỰNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2024 /QĐ-BXD ngày 25 tháng 11 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2026–2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Xây dựng; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, lộ trình thực hiện và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, bảo đảm tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm và hiệu quả.

b) Nâng cao năng lực chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng; tăng cường khả năng chống chịu của hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật và công trình xây dựng trước tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu; chủ động bảo vệ công trình, bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân, góp phần ổn định đời sống, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội bền vững, quốc phòng, an ninh.

2. Yêu cầu

a) Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2026-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ Xây dựng, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

b) Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026–2030 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 218/QĐ-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai trong Kế hoạch này với các nhiệm vụ phòng thủ dân sự đã được giao, tránh chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ.

c) Xác định rõ nhiệm vụ, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

d) Chủ động lồng ghép yêu cầu phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách; lập, điều chỉnh quy hoạch; đầu tư xây dựng, quản lý, khai thác và bảo trì công trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ. Chú trọng nâng cao khả năng chống chịu của kết cấu hạ tầng, bảo đảm an toàn công trình và duy trì hoạt động giao thông an toàn, thông suốt khi xảy ra thiên tai.

đ) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm tính khả thi, phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tế; phát huy tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện và kịp thời đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với diễn biến thiên tai và yêu cầu thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2026–2030 ban hành kèm theo Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai đã được Bộ trưởng Bộ Xây dựng giao tại Quyết định số 218/QĐ-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2026, Bộ Xây dựng tập trung triển khai các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai đã được giao tại Quyết định số 218/QĐ-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai đã được Bộ trưởng Bộ Xây dựng giao tại Kế hoạch Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026–2030 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 218/QĐ-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2026, tập trung vào các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định, quy chế, quy trình liên quan đến công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chỉ tiêu thiết kế công trình kết cấu hạ tầng bảo đảm khả năng chống chịu trước tác động của thiên tai.

b) Tăng cường công tác phòng ngừa, chủ động thích ứng với thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong công tác lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch, đầu tư xây dựng, thiết kế, thi công, quản lý, khai thác và bảo trì công trình; rà soát, đánh giá và có giải pháp xử lý các vị trí thường xuyên xảy ra sạt lở, sụt trượt, ngập úng gây ách tắc giao thông trên các tuyến đường bộ, đường sắt huyết mạch và các trục giao thông chính; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

c) Kiện toàn tổ chức, chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị theo phương châm "bốn tại chỗ"; xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện,

vật tư tại các khu vực trọng điểm, công trình xung yếu; chủ động xây dựng phương án khắc phục hậu quả, sửa chữa, khôi phục hoạt động của công trình, kết cấu hạ tầng sau thiên tai.

d) Tổ chức theo dõi, cập nhật diễn biến thời tiết, thiên tai; xây dựng, rà soát, điều chỉnh và tổ chức thực hiện phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai; bảo đảm thông tin, liên lạc, chế độ trực ban, thông tin, báo cáo phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

đ) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường công tác thông tin, truyền thông về tình hình thiên tai và hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai của ngành Xây dựng.

e) Bảo đảm nguồn lực tài chính, ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập và phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong công tác phòng, chống thiên tai.

2. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai và các lĩnh vực liên quan

Thực hiện trách nhiệm rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo chỉ đạo tại điểm c khoản 1 Mục III Kế hoạch ban hành kèm theo Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ (*Ban hành Kế hoạch của Chính phủ thực hiện Kết luận số 17-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 64/KH-UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI*) và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai.

3. Cập nhật, bổ sung, hiện đại hóa và chia sẻ cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống thiên tai

Rà soát, phân loại, cập nhật, bổ sung và chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan đến phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng; xác định nhu cầu, lộ trình hiện đại hóa, kết nối, tích hợp và chia sẻ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu phòng, chống thiên tai quốc gia và các bộ, ngành, địa phương. Bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, chính xác, thống nhất, có khả năng

liên thông và khai thác hiệu quả, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

4. Phối hợp xây dựng, điều chỉnh các quy trình, chiến lược, chương trình, đề án liên quan đến phòng, chống thiên tai và chống ngập úng

Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan trong việc xây dựng đề án về phòng, chống thiên tai, chống ngập úng đô thị. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Bộ Xây dựng trong Chương trình quốc gia về chống ngập đô thị và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2026–2035, tầm nhìn đến năm 2050 (*ban hành kèm theo Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ*).

5. Rà soát, bổ sung các nội dung về phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn và lấn biển vào quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ rà soát, bổ sung và lồng ghép các nội dung về sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn, lấn biển vùng đồng bằng sông Cửu Long vào hệ thống quy hoạch đã được giao tại Quyết định số 1780/QĐ-BXD ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng thời tập trung rà soát, bổ sung các nội dung này vào quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển vùng, yêu cầu phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu.

6. Nghiên cứu, ứng dụng vật liệu tái chế, vật liệu thân thiện với môi trường và giải pháp công trình kiểm soát mặn

a) Nghiên cứu, đánh giá, thử nghiệm và đề xuất ứng dụng vật liệu tái chế thay thế cát lòng sông; xác định yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn và phạm vi áp dụng.

b) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp kỹ thuật, công nghệ, phương án xây dựng công trình kiểm soát mặn; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương xác định nhu cầu, vị trí, quy mô và điều kiện triển khai theo phân công.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Xây dựng tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai đã được giao tại Kế hoạch Phòng thủ dân sự giai đoạn 2026–2030 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 218/QĐ-BXD ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; đồng thời tổ chức triển khai các nhiệm vụ được bổ sung tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và phân công cụ thể tại các mục tiếp theo.

2. Vụ Pháp chế

Chủ trì, phối hợp với các Vụ, Cục và cơ quan, đơn vị liên quan rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật về phòng, chống thiên tai và đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, ngành liên quan trong quá trình rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống thiên tai theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 185/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin

Chủ trì, phối hợp với Vụ Vận tải và An toàn giao thông và các Cục quản lý nhà nước chuyên ngành rà soát, phân loại hiện trạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan đến phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Bộ; xác định nhu cầu cập nhật, bổ sung, chuẩn hóa, hiện đại hóa và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu. Trên cơ sở đó, đề xuất phương án kỹ thuật và lộ trình thực hiện việc chuẩn hóa, tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu phòng, chống thiên tai quốc gia, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, ngành và địa phương, bảo đảm dữ liệu được cập nhật thường xuyên, chính xác, thống nhất, có khả năng liên thông và khai thác hiệu quả, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống thiên tai.

Kết quả thực hiện gồm danh mục cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan đến phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý của Bộ; báo cáo đánh giá hiện trạng, nhu cầu cập nhật, bổ sung và khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu; phương án kỹ thuật và lộ trình chuẩn hóa, cập nhật, tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Các Cục quản lý nhà nước chuyên ngành có trách nhiệm rà soát, cập nhật, cung cấp đầy đủ thông tin, dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Trung tâm Công nghệ thông tin trong việc chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo yêu cầu.

4. Vụ Vận tải và An toàn giao thông

Chủ trì tham mưu Lãnh đạo Bộ Xây dựng trong công tác phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng các đề án về phòng, chống thiên tai, chống ngập úng đô thị và các nhiệm vụ khác theo phân công của cấp có thẩm quyền.

5. Vụ Quy hoạch - Kiến trúc

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ rà soát, bổ sung và lồng ghép các nội dung về sụt lún, sạt lở, ngập

úng, hạn hán, xâm nhập mặn, lấn biển vùng đồng bằng sông Cửu Long vào hệ thống quy hoạch đã được giao tại điểm a khoản 2 Quyết định số 1780/QĐ-BXD ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; trên cơ sở đó, xác định những nội dung đã thực hiện, những nội dung còn thiếu hoặc chưa được cập nhật để tham mưu Bộ Xây dựng tổ chức rà soát, bổ sung các nội dung nêu trên vào quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Bộ Xây dựng báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ theo tiến độ được giao tại Quyết định số 2129/QĐ-TTg.

6. Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng

a) Chủ trì nghiên cứu, đánh giá, thử nghiệm và đề xuất ứng dụng vật liệu tái chế, vật liệu thân thiện với môi trường thay thế cát lòng sông; xác định đặc tính kỹ thuật, khả năng thay thế, phạm vi và điều kiện áp dụng.

b) Nghiên cứu, đề xuất giải pháp kỹ thuật, công nghệ và phương án xây dựng công trình kiểm soát mặn tại các cửa sông; phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương trong việc xác định nhu cầu, vị trí, quy mô và điều kiện triển khai thực hiện theo phân công của cấp có thẩm quyền.

7. Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng

Chủ trì tổng hợp, đánh giá tình hình sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn, lấn biển vùng đồng bằng sông Cửu Long; đề xuất các giải pháp khắc phục hạn chế vướng mắc tại địa phương theo nhiệm vụ được giao tại phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1780/QĐ-BXD ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Bộ Xây dựng. Cung cấp thông tin, tài liệu, kết quả thực hiện cho Vụ Quy hoạch - Kiến trúc để tổng hợp, rà soát, xác định những nội dung cần tiếp tục bổ sung vào quy hoạch tổng thể hệ thống đô thị và nông thôn. Phối hợp với Vụ Quy hoạch - Kiến trúc trong quá trình triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo yêu cầu.

8. Viện Vật liệu xây dựng

Phối hợp với Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng nghiên cứu, đánh giá đặc tính kỹ thuật, khả năng sử dụng thay thế cát lòng sông, phạm vi và điều kiện ứng dụng của các loại vật liệu tái chế, vật liệu thân thiện với môi trường trong xây dựng; đề xuất yêu cầu kỹ thuật, tiêu chuẩn, chỉ dẫn kỹ thuật và điều kiện áp dụng phù hợp với từng loại công trình.

Tổng hợp kết quả nghiên cứu, xây dựng báo cáo đánh giá đặc tính kỹ thuật, khả năng thay thế và phạm vi ứng dụng của các loại vật liệu, gửi Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng để tổng hợp, tham mưu Bộ Xây dựng.

9. Các cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có trách nhiệm phối hợp với đơn vị chủ trì triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu và tham gia ý kiến theo yêu cầu; bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện.

Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao về Bộ Xây dựng (qua Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Bộ Xây dựng chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu Lãnh đạo Bộ báo cáo Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.